

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS – ST
Ngày: 27 – 5 – 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Biên

2. Ông Nguyễn Quang Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2021/TLST – HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn M – Sinh năm: 1978 tại xã PL, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: Thôn PhTh, xã PL, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Văn Th – Sinh năm: 1954 và bà: Nguyễn Thị Y – Sinh năm: 1955; Vợ: Vũ Thị Th1 – Sinh năm: 1979; Bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Văn S – Sinh năm: 1991; Trú tại: Thôn ThH, xã PL, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

Nguyễn Đình L – Sinh năm: 1970; Trú tại: TDP HL, phường ML, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Lê Văn L1 – Sinh năm: 1976; Trú tại: TDP HL, phường ML, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 50 phút, ngày 18/3/2021, trong quá trình tuần tra, kiểm soát tại tuyến đường rẽ Quốc lộ 1A vào tỉnh lộ 513 thuộc tổ dân phố HL, phường ML, thị xã Nghi Sơn, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát GT – TT Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện có 02 người đàn ông chở nhau trên xe mô tô biển kiểm soát: 36H9 – 9216 không đội mũ bảo hiểm nên đã ra tín hiệu dừng xe. Khi dừng xe thì người đàn ông điều khiển xe đã bỏ chạy, còn lại Lê Văn M là người ngồi sau xe mô tô đứng lại. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện trong lòng bàn tay phải của M có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn M không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Lê Văn M khai nhận vào tối ngày 18/3/2021, Lê Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 36H9 – 9216 của Đặng Văn S, sinh năm 1991 trú tại thôn ThH, xã PL, thị xã Nghi Sơn đến khu vực tổ dân phố HL, phường ML, thị xã Nghi Sơn thì gặp một người đàn ông mà M không biết tên, chỉ biết ở thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn. Tại đây, người đàn ông này đã rủ M, mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì M đồng ý. Sau đó, M đã đưa xe mô tô biển kiểm soát: 36H9 – 9216 cho người đàn ông này để đi mua ma túy. Khi mua được ma túy, người đàn ông quay lại đưa cho M một gói ma túy và chở M tìm nơi để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1126/PC09 ngày 23/3/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Cục chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,194g (*không thấy một chín bốn gam*) loại: Heroine.

Bản cáo trạng số: 77/CT – VKSNS – HS ngày 11/5/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Văn M là từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/3/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,168 (*Không thấy một sáu tám gam*) chất ma túy, loại Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong bởi phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hiện được bảo quản tại Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2021/75 ngày 14/5/2021 của Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa*).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Văn M khai nhận: Vào hồi 19 giờ 50 phút ngày 18/3/2021, tại tổ dân phố HL, phường ML, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát GT – TT Công an thị xã Nghi Sơn, bắt quả tang Lê Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,194g (*Không thấy một chín tư gam*) chất ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe của bản thân và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy được xem là hiểm họa của cộng đồng và là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng chỉ vì không làm chủ được bản thân mình, không có bản lĩnh mà đã để mình bị bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo để sử dụng ma túy, bản thân bị cáo cũng muốn được thử một lần cho biết. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chưa từng sử dụng ma túy.

Sau khi bị bắt, nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nên suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào pháp luật hình sự, nghĩ cần phải áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian ngắn để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng là để bị cáo thấy được sự nghiêm M của pháp luật mà tránh xa con đường phạm tội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô BKS: 36H9 – 9216 là xe của anh Đặng Văn S cho bị cáo mượn để sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng xe để thực hiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 0,168 (*Không thấy một sáu tám gam*) chất ma túy, loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong bởi phong bì của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lại đang bị tạm giam. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Lê Văn M phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: Lê Văn M 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/3/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,168 (*Không thấy một sáu tám gam*) chất ma túy, loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong bởi phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2021/75 ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa*).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn M phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga